

Số: 43 /KH-UBND

Cẩm Phả, ngày 16 tháng 02 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2023**

Thực hiện Công văn số 215/LĐTBOXH-TE&BDG ngày 02/02/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn triển khai công tác trẻ em và bình đẳng giới năm 2023;

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU ngày 2/12/2022 của BCH Đảng bộ Thành phố về “Phương hướng nhiệm vụ năm 2023”.

Căn cứ các Kế hoạch giai đoạn của UBND Thành phố: Kế hoạch số 56/KH - UBND ngày 26/2/2021 của UBND thành phố về việc thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 17/03/2021 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người khuyết tật, trẻ em, người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng trên địa bàn thành phố Cẩm Phả giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 17/03/2021 của UBND thành phố Cẩm Phả về thực hiện công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2021-2025 và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách pháp luật phòng chống xâm hại trẻ em; Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc triển khai thực hiện chương trình hành động Quốc gia vì trẻ em 2021-2030 trên địa bàn thành phố Cẩm Phả

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng Kế hoạch công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và trách nhiệm của các cấp Ủy Đảng Chính quyền, các ban ngành, đoàn thể các cấp, gia đình và chính bản thân trẻ em trong công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em; giảm thiểu tình trạng trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị bạo lực; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc kịp thời, thường xuyên để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng

- Chỉ tiêu 1: tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em đạt 100%.
- Chỉ tiêu 2: tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện đạt 86% trở lên.

- Chỉ tiêu 3: giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh xuống còn 6,5 trẻ/1.000 trẻ đẻ ra sống; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi xuống còn 09 trẻ/1.000 trẻ đẻ ra sống; giảm tỷ suất tử vong trẻ dưới 5 tuổi xuống còn 14,5 trẻ/1.000 trẻ đẻ ra sống.

- Chỉ tiêu 4: giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng xuống dưới 6,28% (theo Nghị quyết của BCH Đảng bộ TP); giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao xuống dưới 7,8%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể béo phì xuống dưới 5,3%.

- Chỉ tiêu 5: tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 08 loại vắc xin đạt 91% ($\geq 95\%$ theo QĐ giao chỉ tiêu kế hoạch của SYT năm 2023);

- Chỉ tiêu 6: tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con là dưới 2,3%.

- Chỉ tiêu 7: duy trì đạt 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đảm bảo theo quy định.

2.3. Về bảo vệ trẻ em:

- Chỉ tiêu 8: giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em là 1,3%; 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp.

- Chỉ tiêu 9: giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại trên tổng số trẻ em xuống dưới 0,8%.

- Chỉ tiêu 10: Duy trì không có tỷ lệ lao động trẻ em.

- Chỉ tiêu 11: giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích xuống 550/100.000 trẻ em: giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích xuống còn 17/100.000 trẻ em.

- Chỉ tiêu 12: phấn đấu 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Chỉ tiêu 13: từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, giảm số cuộc tảo hôn từ 0,01% đến 0,005%/năm.

- Chỉ tiêu 14: tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 100%.

c) Mục tiêu 3: giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 15: phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 98%.

- Chỉ tiêu 16: tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 99,5%.

- Chỉ tiêu 17: tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học đạt 98%.

- Chỉ tiêu 18: tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 99% trở lên; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 0,01%.

- Chỉ tiêu 19: 100% trường học tiểu học, THCS, THPT có tổ tư vấn tâm lý hỗ trợ trẻ em.

- Chỉ tiêu 20: phấn đấu tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh khuyết tật đạt 51%; tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt 86%.

- Chỉ tiêu 21: tỷ lệ các xã, phường có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt 60%.

d) Mục tiêu 4: sự tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em

- Chỉ tiêu 22: phần đầu 25% trẻ em từ 07 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp.

- Chỉ tiêu 23: phần đầu 80% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em.

- Chỉ tiêu 24: tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 26%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án của tỉnh, Thành phố thực hiện Chiến lược, Chương trình, Đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2030, xây dựng kế hoạch triển khai công tác trẻ em năm 2023, xây dựng mạng lưới, hệ thống cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực giới, xâm hại trẻ em

- Đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo và triển khai công tác trẻ em tại đơn vị, địa phương, bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, các vụ việc vi phạm quyền trẻ em; tăng cường trách nhiệm của mỗi ngành và công tác phối hợp liên ngành, nhất là giữa ngành Lao động – TB&XH, Văn hóa và Thể thao, Giáo dục và Đào tạo; Y tế, Công an, Tư pháp, Hội LHPN, Đoàn thanh niên và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương nhằm làm tốt công tác phòng ngừa, ứng phó để bảo vệ trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, ngăn chặn bạo lực trẻ em kịp thời, hiệu quả, nhất là trong gia đình và cơ sở giáo dục.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị, phường, xã. Bố trí kinh phí và đảm bảo nhân lực để triển khai nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em; kêu gọi xã hội hóa, hợp tác công - tư xây dựng, lắp đặt bể bơi, phát triển phong trào bơi lội, phòng chống đuối nước cho trẻ em trong cộng đồng, trường học.

- Củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em, dịch vụ công tác xã hội hỗ trợ trẻ em. Phát triển mạng lưới xã hội bảo vệ trẻ em với sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các Hội hoạt động vì trẻ em, bộ đội biên phòng...; phân công thành viên trong mạng lưới ở cấp phường, xã, thôn phụ trách, theo dõi, giúp đỡ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để thường xuyên tiếp cận, nắm tình hình và báo cáo, trợ giúp kịp thời.

2. Công tác truyền thông, giáo dục về pháp luật, chính sách, kiến thức bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Nội dung tập trung:

- Cung cấp kiến thức về chăm sóc, bảo vệ trẻ em: phòng ngừa xâm hại, bạo lực trẻ em; phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em; chăm sóc sức khỏe tâm thần; phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời; chăm sóc trẻ khuyết tật, trẻ tự kỷ.

- Các quy định của Luật trẻ em, Nghị định 56/2017/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật trẻ em; Nghị định số 130/2021/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo trợ, trợ giúp xã hội và trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; các mục tiêu vì trẻ em đến năm 2025 và đến năm 2030; tiêu chí phường, xã phù hợp với trẻ em; các chính sách trợ giúp của Trung ương, của tỉnh, Thành phố dành cho trẻ em; kết quả thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TW ngày 05/12/2012 của Bộ Chính trị.

- Quảng bá Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111), đường dây tư vấn miễn phí của Tỉnh (18001769).

- Những sáng kiến hay, cá nhân, tập thể tiêu biểu đóng góp tích cực cho công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kết quả xử lý các vụ việc điển hình về xâm hại trẻ em.

2.2. Đối tượng và hình thức tuyên truyền

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các đơn vị, địa phương tuyên truyền thông qua hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp Ban điều hành định kỳ; tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, địa phương; tăng cường ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số.

- Đối với cộng đồng dân cư, trường học: Tổ chức chiến dịch truyền thông phổ biến các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, nhất là trong “Tháng hành động vì trẻ em”. Tùy vào đặc điểm dân cư, địa bàn để lựa chọn hình thức tuyên truyền cho phù hợp như: truyền thông qua hội nghị, đối thoại trực tiếp, qua các cuộc họp tổ dân, khu phố, giao lưu văn hóa quần chúng, sinh hoạt cộng đồng, hội thi, sân khấu hóa, giao lưu giữa các mô hình, các câu lạc bộ, loa truyền thanh tại cộng đồng; qua hệ thống phát thanh măng non, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, diễn đàn trẻ em, hội thi, tập huấn... tại các trường học.

Xây dựng, phát hành, sử dụng hiệu quả các sản phẩm truyền thông, đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, tăng cường các hình thức truyền thông trực tiếp, nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân, trong đó đối tượng đích tập trung là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; đối tượng còn hạn chế về nhận thức tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đảm bảo truyền thông định kỳ về trẻ em: Thành phố xây dựng chuyên mục, chuyên đề hàng tháng; cấp phường, xã có ít nhất 1 tin, bài/tuần phát trên hệ thống thông tin cơ sở.

3. Kiện toàn, nâng cao năng lực cho thành viên Ban VSTBCPN, cán bộ làm công tác trẻ em, cán bộ thôn, khu, cộng tác viên xã hội, người tham gia mạng lưới bảo vệ trẻ em

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban điều hành và Nhóm liên ngành hệ thống bảo vệ chăm sóc trẻ em Thành phố; Kiện toàn Ban bảo vệ chăm sóc trẻ em xã, phường (khi có sự thay đổi về nhân sự), đảm bảo hoạt động thường xuyên, giao ban định kỳ hằng quý (đối với cấp Thành phố) và hàng tháng (đối với xã, phường), trong đó trọng tâm phát huy vai trò, sự phối hợp của từng thành viên, các cấp trong việc nắm tình hình, đề xuất các cơ chế chính sách về trẻ em; xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong phát hiện, can thiệp, hỗ trợ, xử lý đối với hành vi xâm hại, bạo lực trẻ em; trợ giúp kịp thời đối với trường hợp khẩn cấp; chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, phòng ngừa trẻ em bị rơi, ngã từ nhà cao tầng.

- Rà soát, đánh giá giữa kỳ (giai đoạn 2021- 2025) việc thực hiện các mục tiêu về trẻ em, đánh giá thực hiện các kế hoạch phối hợp, Quy chế phối hợp liên ngành phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, xâm hại trẻ em (Quyết định 2996/QĐ-UBND ngày 06/9/2021).

- Bố trí cán bộ phụ trách, theo dõi công tác BVCSTE thành phố, cấp xã và cộng tác viên xã hội tại thôn, khu. Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, Hội nghị, Hội thảo, hướng dẫn triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược, Chương trình về trẻ em do trung ương, tỉnh, thành phố tổ chức.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác BVCSTE, cán bộ nữ công thuộc các tổ chức Công đoàn: tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chia sẻ, học tập kinh nghiệm về quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cha mẹ, người nuôi dưỡng trẻ về phòng chống xâm hại trẻ em, phòng chống TNNT, chăm sóc trẻ em đầu đời, chăm sóc trẻ khuyết tật, tự kỷ, phòng chống bạo lực gia đình, giáo dục gia đình; tập huấn cho thanh, thiếu niên về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng tự bảo vệ, phòng chống xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích.

- Triển khai đầy đủ các chế độ, chính sách của Trung ương, của Tỉnh về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em tới các cơ quan, đơn vị, các xã, phường, cộng đồng dân cư và đối tượng thụ hưởng.

4. Tổ chức tốt các hoạt động vì trẻ em ở thành phố, phường, xã và tại các cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Tháng hành động vì trẻ em năm 2023 (từ ngày 01/6/2023 đến ngày 30/6/2023) với chủ đề **“Chung tay giảm thiểu tổn hại trẻ em”**; tổ chức Tết Thiếu nhi, Tết Trung thu cho trẻ em trên địa bàn, vận động, trợ giúp trẻ em khó khăn của địa phương; tăng cường chiến dịch truyền thông bảo vệ trẻ em gây ảnh hưởng tới cộng đồng.

- Nâng cao hiệu quả hệ thống mạng lưới bao phủ chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em tại Trung tâm y tế và Trạm y tế xã, phường. Thực hiện đầy đủ chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em; cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi và công tác khám, chữa bệnh cho trẻ tại các cơ sở y tế công lập.

- Quan tâm đầu tư mạng lưới trường, lớp mầm non, tiểu học, THCS, cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định. Duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, THCS.

- Phối hợp chặt chẽ thực hiện việc bàn giao, quản lý trẻ em trong dịp hè để bảo đảm mùa hè an toàn cho trẻ em, giảm thiểu trẻ em bị tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước và hạn chế tối đa tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại cho trẻ em.

- Vận động hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi, trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em khó khăn phải sống xa cha mẹ; hỗ trợ, cải thiện tình trạng sức khỏe, dinh dưỡng, hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em dân tộc thiểu số, vùng biên giới, miền núi.

- Tổ chức các hoạt động phát huy quyền tham gia của trẻ em, lắng nghe tiếng nói của trẻ em: Diễn đàn trẻ em trong trường học, gặp mặt, đối thoại, hội thi...

- Thực hiện các tiêu chí xã, phường phù hợp với trẻ em và duy trì các phường, xã đã được công nhận năm 2022; nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em” gắn kết tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em với đánh giá nông thôn mới, đô thị văn minh trong cuộc vận động “Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” đến từng địa bàn dân cư.

5. Duy trì và phát triển các mô hình, hoạt động trợ giúp, bảo vệ trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em như: phòng chống tai nạn thương tích; phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp trẻ em bị xâm hại; mô hình tuyên truyền viên măng non trong trường học, diễn đàn trẻ em; giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em...

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành chức năng và địa phương trong việc tiếp nhận, bàn giao, tư vấn, trợ giúp trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, trẻ em bị mua bán. Duy trì có hiệu quả hoạt động của mạng lưới cộng tác viên xã hội thôn, khu, hội viên Hội phụ nữ, tổ hòa giải nhằm tích cực phát hiện để ngăn chặn và báo cáo kịp thời hành vi bạo lực, xâm hại, buôn bán trẻ em. Thực hiện tư vấn, hỗ trợ kịp thời các trường hợp nạn nhân bị buôn bán, bị bạo lực, kiến nghị xử lý vi phạm để bảo vệ nạn nhân theo quy định của pháp luật. Tư vấn, tham vấn phục hồi tâm lý cho trẻ em; trợ giúp trẻ em khuyết tật tiếp cận với dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí và phúc lợi xã hội khác để hòa nhập cộng đồng.

- Chủ động kết nối với các tổ chức, cá nhân triển khai các chương trình trợ giúp cho trẻ em có HCĐB, trẻ em có nguy cơ cao rơi vào HCĐB như: Chương trình phẫu thuật tim, sút môi, hở hàm ếch; cấp học bổng, hỗ trợ trang thiết bị học tập, xe đạp; tiếp nhận và nuôi dưỡng trẻ em bị buôn bán; nhận đỡ đầu trẻ em...

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao; duy trì các điểm sinh hoạt hè gắn với nhà văn hóa thôn, khu.

6. Công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết, đánh giá

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra liên ngành việc thực hiện Luật trẻ em, chính sách cho trẻ em, công tác phòng chống TNNT, phòng chống xâm hại trẻ em tại địa bàn; các chương trình, mục tiêu, đề án, mô hình BVCSTE; xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, nghiêm minh hành vi vi phạm quyền trẻ em, đặc biệt là xâm hại trẻ em, vi phạm chính sách của nhà nước dành cho trẻ em; kiểm tra, rà soát và có các biện pháp khắc phục để bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn thương tích, đặc biệt đuối nước trẻ em.

7. Cập nhật thông tin, dữ liệu về trẻ em và báo cáo định kỳ phục vụ cho công tác quản lý

- Định kỳ hằng tháng thu thập, cập nhật thông tin biến động về trẻ em vào sổ quản lý trẻ em và phần mềm dữ liệu trẻ em tại xã, phường, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội. Các đơn vị thực hiện cập nhật, bổ sung đầy đủ dữ liệu, chỉ tiêu về trẻ em; thu thập thông tin, thống kê về tình hình trẻ em, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, các vụ việc tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em.

- Các phòng ban, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ về công tác trẻ em (6 tháng trước ngày 10/5, năm trước ngày 10/11) *(có biểu kèm theo)* gửi về UBND Thành phố (qua phòng Lao động - TB&XH); thực hiện quy định báo cáo tại các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh về trẻ em; thông tin, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất, nổi cộm có liên quan đến trẻ em, nhất là trẻ em bị xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích, bị bỏ rơi.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Từ nguồn ngân sách Thành phố và các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân phường, xã trong việc tham mưu, hướng dẫn thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tham mưu giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với trẻ em, đặc biệt là những vụ việc đột xuất liên quan đến trẻ em. Tham mưu xây dựng chương trình và huy động các nguồn lực thăm hỏi, trợ giúp, tặng quà cho trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp lễ tết, năm học mới.

- Rà soát, tham mưu kiện toàn Ban điều hành và nhóm liên ngành Hệ thống bảo vệ chăm sóc trẻ em Thành phố và hướng dẫn kiện toàn Ban BVCS trẻ em cấp xã (khi có sự thay đổi). Duy trì các hoạt động của Ban điều hành và nhóm liên ngành Hệ thống bảo vệ chăm sóc trẻ em Thành phố; xây dựng kế hoạch, chương trình, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách của các cấp về lĩnh vực trẻ em, Ban BVCSTE phường, xã.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Thành Đoàn tổ chức

các hoạt động: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, Diễn đàn trẻ em Thành phố và tham gia Diễn đàn trẻ em cấp Tỉnh theo quy định.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực cho cán bộ làm công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở các xã, phường và cộng tác viên công tác xã hội ở thôn, bản, khu phố. Tổ chức thực hiện mô hình phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em; truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng, cha mẹ về kiến thức, kỹ năng BVCSTE.

- Triển khai, đôn đốc thống kê, cập nhật đầy đủ hệ thống thông tin dữ liệu về trẻ em. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5) và năm 2023 (trước ngày 15/11) tổng hợp báo cáo của Thành phố gửi Sở Lao động - Thương binh và xã hội theo quy định; thực hiện quy định báo cáo tại các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh về trẻ em; thông tin, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất, nổi cộm có liên quan đến trẻ em.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện các mục tiêu chương trình về giáo dục cùng với các chương trình, kế hoạch của các ngành có liên quan. Tham mưu giải quyết kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, Thành phố cho trẻ em trong các cấp học. Huy động các nguồn lực hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ cao rơi vào hoàn cảnh đặc biệt đến trường.

- Chỉ đạo xây dựng môi trường lành mạnh không có bạo lực; Tiếp tục triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Chú trọng rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng ứng xử cho học sinh trong các trường học.

- Tăng cường giáo dục kiến thức về giới và kỹ năng phòng tránh bạo lực, xâm hại trẻ em cho giáo viên và học sinh. Phổ biến các nội dung kiến thức bảo vệ trẻ em, phòng chống xâm hại tình dục và tai nạn thương tích cho trẻ em, giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên vào các giờ học hoặc tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa. Tuyên truyền, tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý về kiến thức bảo vệ trẻ em.

- Chỉ đạo thực hiện việc bàn giao, quản lý trẻ em trong dịp hè để đảm bảo mùa hè an toàn cho trẻ em, giảm thiểu trẻ em bị tai nạn thương tích đặc biệt là tai nạn đuối nước và hạn chế tình trạng trẻ em bị bạo lực, xâm hại.

- Phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội, Thành Đoàn tổ chức các hoạt động: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu.

3. Phòng Y tế

- Tổ chức tuyên truyền và thực hiện các mục tiêu về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em và các chương trình liên quan đến trẻ em do ngành y tế quản lý, tuyên truyền cho các bậc cha, mẹ kiến thức về chăm sóc trẻ nhỏ, về tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo; quan tâm đến một số loại hình dịch vụ y tế hỗ trợ khẩn cấp cho trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em là nạn nhân của bạo lực; cứu chữa, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn thương tích.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2011-2020 và đến năm 2030.

4. Công an Thành phố

- Thực hiện tuyên truyền các thủ đoạn, biểu hiện tội phạm, các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trẻ em, người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Thực hiện cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp xâm hại, bạo lực đối với trẻ em, bảo vệ người tố cáo hành vi xâm hại trẻ em.

- Chỉ đạo công an các phường, xã thường xuyên tổ chức kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các loại tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên.

5. Phòng Tư pháp

- Tăng cường hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Chỉ đạo việc đăng ký khai sinh đúng thời hạn cho trẻ em, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em theo Thông tư số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15/5/2015, Thông tư liên tịch giữa Bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ Y tế về hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi chính xác, kịp thời.

- Phối hợp với phòng Lao động - TB &XH triển khai các chương trình trợ giúp pháp lý cho người nuôi dưỡng trẻ và trẻ em tại các xã, phường.

- Tăng cường thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về thực hiện Luật nuôi con nuôi, nhằm bảo đảm tính nhân đạo của hoạt động này, tránh lợi dụng để mua bán trẻ em. Bảo đảm việc giới thiệu, giải quyết cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài tại Việt Nam đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Phòng Văn hoá - Thông tin

- Chỉ đạo hướng dẫn, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí, thể dục, thể thao, du lịch cho trẻ em; thực hiện các chính sách ưu đãi cho trẻ em khi tham gia dịch vụ vui chơi, giải trí; triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hoá, dịch vụ vui chơi, giải trí dành cho trẻ em.

- Chủ trì phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; chú trọng giáo dục cộng đồng,

gia đình và trẻ em về kỹ năng, biện pháp bảo vệ trẻ em đặc biệt các biện pháp phòng ngừa trẻ em bị xâm hại và tai nạn thương tích.

7. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí trong dự toán chi ngân sách của Thành phố theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước để thực hiện công tác Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

8. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa

Tăng thời lượng phát sóng qua hệ thống loa truyền thanh, số lượng tin, bài viết tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em trên hệ thống loa phát thanh Thành phố và trên công thông tin điện tử Thành phố, trên trang web, đặc biệt trong những dịp hè, Tháng hành động vì trẻ em. Nâng cao chất lượng tuyên truyền bảo vệ, chăm sóc trẻ em hạn chế tai nạn tích ở trẻ em đặc biệt tai nạn giao thông và đuối nước trên địa bàn Thành phố, lên án các hành vi vi phạm quyền trẻ em nhằm nâng cao ý thức và hành động bảo vệ trẻ em cho gia đình, cộng đồng, xã hội.

9. Đề nghị cơ quan Khôi Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội thành phố

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố: Phát động phong trào “*Toàn dân chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” triển khai đến các Ban công tác mặt trận ở thôn, bản, khu phố.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Thành phố: Duy trì và nhân rộng mô hình đỡ đầu, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, mô hình câu lạc bộ phóng viên nhỏ; triển khai các mô hình mới về thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em, chỉ đạo các cơ sở Đoàn, Đội nâng cao chất lượng hoạt động trong trường học và khu dân cư nhằm phát huy năng lực và quyền tham gia của trẻ em, trang bị cho các em kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em, kỹ năng hoạt động Đoàn, Đội và hoạt động xã hội; biểu dương thiếu niên, thanh niên tiêu biểu trong phong trào giúp đỡ trẻ em vượt khó.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ: theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội tích cực tham gia thực hiện các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, chấp hành tốt pháp luật, chính sách về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia xây dựng và thực hiện luật pháp, cơ chế, chính sách, quản lý nhà nước, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; vận động đoàn viên, hội viên tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, nhận đỡ đầu, chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, tích cực tố giác các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2023 của địa phương gửi về UBND thành phố **trước ngày 20/3/2023** (qua phòng Lao động -TB&XH).

- Chỉ đạo, triển khai lồng ghép các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Triển khai, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh, Thành phố cho trẻ em.

- Tổ chức công tác tuyên truyền sâu rộng các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phòng, chống xâm hại và tai nạn thương tích ở trẻ em; phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp trẻ em khi bị bạo lực, xâm hại... Duy trì và nâng cao hiệu quả các hoạt động, mô hình bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở địa phương.

- Tiếp tục triển khai thu thập thông tin và nhập thông tin dữ liệu trẻ em vào phần mềm dữ liệu trẻ em. Định kỳ hằng tháng thu thập, cập nhật thông tin biến động về trẻ em vào phần mềm dữ liệu trẻ em tại xã, phường quản lý theo quy định. thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách nhà nước dành cho trẻ em.

- Bố trí nguồn ngân sách và huy động các nguồn lực thăm hỏi, trợ giúp, tặng quà cho trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt nhân dịp lễ tết, năm học mới.

- Định kỳ báo cáo kết quả 6 tháng (trước ngày 10/5) và năm 2023 (trước ngày 10/11) gửi về UBND Thành phố (*qua phòng Lao động – Thương binh và Xã hội có biểu mẫu gửi kèm*); Đề nghị các phòng ban trên thực hiện chế độ thông tin báo cáo (*theo mẫu gửi kèm phục lục 05.8*), UBND các phường, xã báo cáo (*kèm theo từ phục lục 05.1 đến 05.7*); thực hiện quy định báo cáo tại các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh về trẻ em; thông tin, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất, nổi cộm có liên quan đến trẻ em, nhất là trẻ em bị xâm hại, bạo lực, tai nạn thương tích, bị bỏ rơi.

Trên đây là kế hoạch công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em năm 2023. Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu UBND các phường, xã và các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- Sở LĐTB&XH (b/c);
- Thành ủy, HĐND TP (b/c);
- CT, P1, P2, P3 UBND Thành phố ;
- Các phòng, ban, cơ quan liên quan (t/h);
- UBND xã, phường (t/h);
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Kính

